

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ THIỆN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 04/8/2021

“Về việc ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ THIỆN TỈNH GIA LAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ksor Jurh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Chế Công Nghị**

2. Bà **Nguyễn Thị Ánh Ngọc**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Thảo** – Là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện tham gia phiên tòa: Ông **Vi Văn Anh** – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 37/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021 về việc *“ly hôn, nuôi con chung”*; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2021/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2021; giữa:

Nguyên đơn: - Chị **Đoàn Thị Ng Nh**, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Thôn Đại An I, xã Ia Kh , huyện Ch P , tỉnh Gia Lai;(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Bị đơn: - Anh **Lê Đình C** , sinh năm 1996;

Địa chỉ: Thôn Y Ph 2, xã Chr Pon , huyện Ph Th , tỉnh Gia Lai (Vắng mặt lần thứ 2)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày tháng năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đoàn Thị Ng Nh trình bày:

Chị và anh Lê Đình C tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã xã Chr Pon , huyện Ph Th , tỉnh Gia Lai vào ngày 12/03/2018. Sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được hơn 03 năm thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là giữa chúng tôi không hợp nhau về tính cách nên không thể sống với nhau được, tình cảm hai bên lạnh nhạt và anh C không quan tâm đến vợ con nữa mà bỏ đi và sống ly thân hơn 02 năm nay. Hiện nay anh không còn tình cảm vợ chồng với anh Lê Đình C nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn.

Về con chung: Chị Nh và C có 01 con chung là Lê Đoàn Q D , sinh ngày 03/10/2018, hiện con đang còn quá nhỏ sinh sống với tôi, tôi yêu cầu tòa giải quyết cho tôi được nuôi con, không yêu cầu anh C cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử nhiều lần hợp lệ để tiến hành xét xử lần một nhưng anh C đều vắng mặt không lý do nên phải hoãn phiên tòa lần 1. Tòa án tiếp tục tổng đạt quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn và ấn định thời gian mở phiên tòa lần 2 hợp lệ nhưng anh C vẫn vắng mặt không lý do. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện phát biểu quan điểm về thủ tục tố tụng dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử áp dụng, tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho chị Đoàn Thị N Nh được ly hôn với anh Lê Đình C . Về con chung cần thiết giao 01 con chung cho chị Nh nuôi dưỡng vì con dưới 36 tháng tuổi là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là tranh chấp ly hôn, nuôi con chung và bị đơn cư trú tại thôn Y Ph 2, xã Chr Pon , huyện Ph Th nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ph Th , tỉnh Gia Lai theo quy

định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]*Về thủ tục tố tụng:* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự, tiến hành lập biên bản công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn anh Lê Đình C. đều vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được, do đó Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung. Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt lần thứ hai, nguyên đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]*Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đoàn Thị Ng. Nh. và anh Lê Đình C. có tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 12/3/2018, tại Ủy ban nhân dân xã Chr. Pôn, huyện Ph. Th., tỉnh Gia Lai nên hôn nhân giữa chị Nh. và anh C. là hợp pháp. Quá trình chung sống theo chị Nh., giữa chị Nh. và anh C. thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã nhau do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Hai bên đã sống ly thân từ khoảng năm 2020 cho đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nữa. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Đoàn Thị Ng. Nh. và anh Lê Đình C. là trầm trọng, thời gian ly thân đã lâu và hai bên không còn tình cảm yêu thương nhau nữa, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Đoàn Thị Ng. Nh. được ly hôn với anh Lê Đình C..

[3]*Về con chung:* Hai bên có 01 con chung là Lê Đoàn Q. D., sinh ngày 03/10/2018, anh C. hiện không có mặt tại nơi cư trú, không nơi ở ổn định, từ khi vợ chồng ly thân, chị Nh. là người trực tiếp nuôi con chung. Xét cháu Lê Đoàn Q. D. còn nhỏ và hiện đang sống chung với với mẹ nên xét yêu cầu được nuôi con chung của chị Nh. là có căn cứ chấp nhận. Do chị Nh. không yêu cầu cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]*Về tài sản chung:* Không có nên không yêu cầu giải quyết.

[5]*Nợ chung:* Không có.

[6]*Về án phí:* Án phí hôn nhân và gia đình là 300.000đồng chị Nh. phải nộp.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân:

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đoàn Thị Ngọc Nh . Chị Đoàn Thị Ng Nh được ly hôn với anh Lê Đình C .

2. Về con chung: Giao 01 con chung là Lê Đoàn Q D , sinh ngày **03/10/2018** cho chị Đoàn Thị Ng Nh là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ ngày hôm nay(04/8/2021) cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đã thành niên. Anh Lê Đình C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì lợi ích của con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và áp dụng việc cấp dưỡng nuôi con chung; anh C có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Chị Đoàn Thị Ng Nh phải nộp 300.000đồng án phí sơ thẩm và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007546 ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai. Chị Nh đã nộp xong.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H. Phú Thiện;
- Chi cục THADS (khi án có hiệu lực);
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- UBND xã Chrôh ponan, Phú Thiện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Ksor Juh

